

Số: 398/QĐ-QTTNMT

Tây Ninh, ngày 08 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai quyết toán thu chi năm 2021
của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung về một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Biên bản Xét duyệt/Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2021 và Thông báo số 5042/TB-STNMT ngày 02/08/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 đối với Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường.

Xét đề nghị của phòng Hành chính Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện quyết toán thu, chi năm 2021 của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường (theo mẫu biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Phòng Hành chính Tổng hợp, Kế toán trưởng và các phòng liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này.


Nơi nhận: 

- P.KHTC (b/c);

- Lưu: VT, KT.

GIÁM ĐỐC




*Huỳnh Võ Tuyết Hân

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 338/QĐ-QTTNMT ngày 08 tháng 8 năm 2022
 của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
1	2	3	4	5=4-3
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí			
I	Số thu phí, lệ phí			
II	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước			
III	Số trích để lại sử dụng			
IV	Nộp 10% tiết kiệm kinh phí chi TX năm 2021			
V	Chi thường xuyên từ nguồn phí			
VI	Chênh lệch thu chi nguồn phí			
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước			
5	Chi bảo đảm xã hội - Tiền tết UB (Loại 370 - Khoản 398)	25,2	25,2	-
6	Chi hoạt động động sự nghiệp môi trường	1.386,64	1.386,06	0,58
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	1.386,64	1.386,06	0,58
	Loại 280 khoản 278 - Kinh phí thực hiện nhiệm vụ Vận hành trạm quan trắc tự động và Trung tâm điều hành ghi nhận dữ liệu năm 2022	1.386,64	1.386,06	0,58
C	Quyết toán thu, chi dịch vụ			
I	Tổng thu dịch vụ	8.377,79	8.377,79	-
1	Thu dịch vụ môi trường	8.185,73	8.185,73	-
2	Thu lãi tiền gửi	192,06	192,06	-
II	Nộp thuế GTGT, TNDN	1.561,76	1.950,33	-388,57
1	Nộp thuế GTGT	789,99	789,99	-
2	Nộp thuế TNDN	771,77	788,85	- 17,08
3	Nộp NSNN khác		371,49	- 371,49

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch
V	Nộp 10% tiết kiệm kinh phí chi TX năm 2021	10,00	10,00	-
VI	Chi thường xuyên từ nguồn dịch vụ	4.518,94	4.433,55	85,39
VII	Chênh lệch thu chi nguồn dịch vụ	3.908,65	3.605,48	303,17
1	Trích CCTL	146,67	135,23	11,44
2	Trích các quỹ	3.761,98	3.470,25	291,73

Ngày 08 tháng 8 năm 2022

Kế toán



Nguyễn Thị Mỹ Hiền

Giám đốc



Huyền Võ Tuyệt Hân